

ĐỀ XUẤT BIỆN PHÁP NÂNG CAO HỨNG THÚ TRONG GIỜ HỌC GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG – ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Trần Xuân Giang⁽¹⁾

Tóm tắt:

Kết quả khảo sát thực trạng cho thấy mức độ hứng thú của sinh viên chuyên ngành Công nghệ thông tin Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên với hoạt động Giáo dục thể chất và thể thao còn thấp ở tất cả các mặt nhận thức, cảm xúc và hành động, dẫn đến hiệu quả học tập môn Giáo dục thể chất còn nhiều hạn chế. Trên cơ sở đó nghiên cứu bước đầu đã lựa chọn và xây dựng được 07 biện pháp nâng cao hứng thú trong giờ học Giáo dục thể chất cho sinh viên phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

Từ khóa: Biện pháp, nâng cao hứng thú, giờ học Giáo dục thể chất, Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên.

Proposing measures to increase interest in Physical Education classes for students majoring in Information Technology, University of Information and Communication Technology - Thai Nguyen University

Summary:

The survey results show that the level of interest of students majoring in Information Technology at the University of Information and Communication Technology - Thai Nguyen University in Physical Education and Sports activities is still low in all cognitive aspects. have a cold touch and onion dynamic, guide arrive effect fruit learn practice subject Physical Education still much limit mechanism Above muscle The initial research has selected and developed 07 measures to enhance students' interest in Physical Education lessons , suitable to the practical conditions of the school.

Keywords: Measures to improve interest in Physical Education lessons , University of Information and Communication Technology - Thai Nguyen University.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Hứng thú với hoạt động Giáo dục thể chất (GDTC) và thể thao của sinh viên là thái độ lựa chọn đặc biệt của sinh viên đối với các nội dung, hình thức hoạt động GDTC và thể thao, do thấy được sự hấp dẫn và ý nghĩa thiết thực của nó đối với bản thân. Đây là một yếu tố quan trọng quyết định hiệu quả GDTC cho sinh viên. Trong điều kiện thực tiễn tại Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên, do điều kiện cơ sở vật chất, địa điểm sân bãi tập luyện còn nhiều khó khăn, số lượng sinh viên đông, số lượng cán bộ giảng viên TDTT còn thiếu, đồng thời các phương tiện,

dụng cụ tập luyện thiếu thốn dẫn đến thực trạng hứng thú tập luyện trong các giờ học GDTC của sinh viên còn thấp, ảnh hưởng đến chất lượng giờ học GDTC.

Việc nâng cao hứng thú tập luyện cho sinh viên trong giờ học GDTC không chỉ bao hàm mục đích định hướng phát triển, tạo ra động cơ tốt cho người học, mà còn thúc đẩy cải tiến phương pháp giảng dạy một cách có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng GDTC trong Nhà trường. Tuy nhiên, vấn đề này tại Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên lại chưa được quan tâm thích đáng. Chính vì vậy, việc đề xuất các biện pháp

⁽¹⁾ThS, Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên
Email: txgiang@ictu.edu.vn

phù hợp, có hiệu quả để nâng cao hứng thú học tập môn học GDTC cho sinh viên là rất cần thiết và cấp thiết.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu chúng tôi đã sử dụng các phương pháp: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; Phương pháp phỏng vấn - toạ đàm; Phương pháp toán học thống kê.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Lựa chọn biện pháp nâng cao hứng thú trong giờ học GDTC cho sinh viên chuyên ngành Công nghệ thông tin Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên

Khi lựa chọn và xây dựng nội dung các biện pháp nâng cao hứng thú trong giờ học GDTC cho sinh viên chuyên ngành Công nghệ thông tin - Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên, chúng tôi tuân thủ các nguyên tắc: Đảm bảo tính mục tiêu; Đảm bảo tính hệ thống; Đảm bảo tính đồng bộ; Đảm bảo tính kế thừa và bổ sung; Đảm bảo tính thực tiễn và đảm bảo tính khả thi.

Việc lựa chọn biện pháp được tiến hành thông qua phân tích kết quả đánh giá thực trạng, tham khảo ý kiến các chuyên gia và phỏng vấn xin ý kiến bằng phiếu hỏi.

Kết quả lựa chọn được 7 biện pháp nâng cao hứng thú trong giờ học GDTC cho sinh viên chuyên ngành Công nghệ thông tin Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên. Cụ thể gồm:

1. Nâng cao nhận thức về vị trí và vai trò của công tác GDTC trong nhà trường
2. Đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện chuyên môn phục vụ công tác GDTC
3. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ, giảng viên
4. Cải tiến nội dung của chương trình môn học GDTC phù hợp với thực tiễn của nhà trường và nhu cầu của sinh viên
5. Cải tiến phương pháp giảng dạy môn học GDTC theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của sinh viên
6. Cải tiến phương pháp tổ chức giờ học GDTC cho sinh viên
7. Tăng cường các hoạt động TDTT ngoại khoá, xây dựng các câu lạc bộ thể thao và tổ

chức các giải thể thao.

2. Xây dựng nội dung các biện pháp nâng cao hứng thú trong các giờ học GDTC cho sinh viên chuyên ngành Công nghệ thông tin - Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên

Trên cơ sở đánh giá thực trạng công tác giảng dạy môn học GDTC cho đối tượng nghiên cứu, đồng thời thông qua việc nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn công tác tổ chức, quản lý giờ học GDTC, chúng tôi đã tiến hành xây dựng nội dung các biện pháp đã lựa chọn nhằm nâng cao hứng thú trong giờ học GDTC cho sinh viên Học viện Tài chính. Nội dung chính của các biện pháp như sau:

Biện pháp 1: Nâng cao nhận thức về vị trí và vai trò của công tác GDTC trong nhà trường

Với mục đích là tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của Lãnh đạo Nhà trường, các tổ chức đoàn thể, phòng ban có liên quan đến phong trào TDTT của Trường, cũng như tuyên truyền nâng cao ý thức học tập của sinh viên, nhận thức vị trí và vai trò của rèn luyện nâng cao sức khoẻ và xây dựng lối sống lành mạnh. Khuyến khích và tạo điều kiện tăng cường các hoạt động văn hoá thể thao của sinh viên.

Biện pháp 2: Đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện chuyên môn phục vụ công tác GDTC

Để nâng cao chất lượng GDTC và thể thao sinh viên, phải đảm bảo những điều kiện cơ sở vật chất, kinh phí phục vụ cho giảng dạy môn học thể dục nội khoá, cũng như các hoạt động ngoại khoá và tự tập luyện thể thao của sinh viên. Do vậy, cần phải xây dựng các hệ thống sân bãi thể thao để phục vụ cho giảng dạy các môn thể thao tự chọn và phát triển phong trào thể thao trong sinh viên.

Cải tạo nâng cấp sân bãi để có thể tận dụng tối đa điều kiện của nhà trường phục vụ giảng dạy và tập luyện; kiến nghị nhà trường trong quy hoạch xây dựng nhà trường, đảm bảo có kế hoạch xây dựng nhà tập, phòng tập GDTC; đảm bảo mua sắm trang thiết bị dụng cụ phục vụ cho giảng dạy và tập luyện đủ về số lượng và đảm bảo được chất lượng; định mức hoá kinh phí cho kế hoạch phát triển phong trào thể thao cùng với việc tăng cường công tác xã hội hoá các hoạt

động thể thao của sinh viên.

Biện pháp 3: Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ, giảng viên

Cần tăng cường công tác giáo dục tư tưởng, nâng cao ý thức trách nhiệm của giảng viên đối với việc nâng cao chất lượng GDTC của sinh viên và phong trào thể dục thể thao của nhà trường. Tổ chức các hoạt động sinh hoạt chuyên môn nghiệp vụ, cử cán bộ đi học các lớp bồi dưỡng chuyên môn, hoàn thiện chương trình và học trên đại học. Có kế hoạch tiếp nhận và bồi dưỡng giảng viên trẻ có trình độ lý luận và chuyên môn giỏi, có nhiệt tình ý thức trách nhiệm cao và có khả năng tổ chức các hoạt động thể thao quần chúng, để thay thế kế cận đội ngũ giảng viên lớn tuổi, đáp ứng yêu cầu cần mở rộng và nâng cao chất lượng công tác GDTC và phong trào thể dục thể thao của Trường trong những năm tới

Biện pháp 4: Cải tiến nội dung của chương trình môn học GDTC phù hợp với thực tiễn của Nhà trường và nhu cầu của sinh viên

Định kỳ 2 năm/1 lần tiến hành khảo sát nhu cầu của sinh viên, trên cơ sở đó rà soát, điều chỉnh cải tiến nội dung chương trình môn học GDTC (nội dung học phần tự chọn) cho phù hợp; xây dựng, cải tiến chương trình mới chú ý đến nội dung có “kỹ năng cứng”, “kỹ năng mềm”, có mục tiêu rõ ràng, quy định về nhiệm vụ của sinh viên và thái độ học tập của sinh viên; cải tiến chương trình theo hướng linh hoạt, mềm dẻo nhằm tạo cơ hội kích thích cho sinh viên ham thích tập luyện TDTT và hiểu được ý nghĩa của việc rèn luyện thân thể để từ đó có ý thức tự giác học tập và tích cực tham gia vào hoạt động phong trào TDTT trong nhà trường; đưa thêm một số nội dung môn học tự chọn theo nhu cầu của sinh viên nhằm tăng tính hấp dẫn, tạo hứng thú học tập, tập luyện cho sinh viên, đặc biệt phải gắn với nghề nghiệp của sinh viên. Đưa nội dung tiêu chuẩn rèn luyện thể lực vào giờ học và nội dung kiểm tra đánh giá học phần môn học.

Biện pháp 5: Cải tiến phương pháp giảng dạy môn học GDTC theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của sinh viên

Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng

tích cực hóa người học bằng cách: trong các giờ học thực hành cần giảm các nội dung lý thuyết không cần thiết, tận dụng tối đa thời gian cho sinh viên tập luyện, tăng cường sử dụng các phương pháp trò chơi và thi đấu, tạo tình huống để sinh viên tham gia hoạt động tích cực, chú ý đến việc phát triển thể lực cho sinh viên. Cải tiến nội dung phương pháp tổ chức kiểm tra - đánh giá học phần môn học; có cơ chế động viên khích lệ sinh viên nỗ lực tối đa khả năng trong quá thực hiện bài thi - kiểm tra.

Đa dạng hoá các phương pháp tập luyện (ngoài những phương pháp truyền thống như giảng giải, trực quan) như: phương pháp tập luyện vòng tròn, phương pháp tập luyện quãng cách... phù hợp với từng nội dung, chương trình môn học; cải tiến phương pháp, xây dựng bài tập hỗ trợ phát triển thể lực cho phù hợp hơn với đối tượng sinh viên, đưa nội dung tiêu chuẩn rèn luyện thể lực vào nội dung buổi tập và nội dung kiểm tra đánh giá môn học.

Biện pháp 6: Cải tiến phương pháp tổ chức giờ học GDTC cho sinh viên

Đảm bảo tính hấp dẫn và có lượng vận động phù hợp cần thiết để giúp sinh viên hoàn thành chương trình GDTC, đạt tiêu chuẩn rèn luyện thể lực và nâng cao được sức khoẻ. Cải tiến, đa dạng hoá các phương pháp tập luyện, phương tiện tập luyện và hình thức tổ chức tập luyện cho phù hợp và hiệu quả hơn nhằm nâng cao tính hứng thú cho sinh viên trong các giờ học GDTC chính khóa.

Cải tiến phương pháp tổ chức giờ học GDTC theo xu hướng tích cực hoá, lấy người học làm trung tâm. Trong quá trình tập luyện (ở phần cơ bản của buổi tập), phân chia người tập theo từng nhóm nhỏ, tận dụng tối đa sân bãi, dụng cụ tập luyện hiện có, đảm bảo cho số lượt các sinh viên được tham gia tập luyện cao nhất; tăng cường các nội dung, phương tiện giảng dạy, tập luyện (các bài tập thể chất chung và chuyên môn) trong các phần của giáo án; có nội dung bài tập phong phú, tăng tính hấp dẫn của giờ học. Tránh các hình thức gò ép, bắt buộc sinh viên tập luyện, tăng cường các hình thức động viên, kích thích sinh viên tập luyện; tăng cường các bài tập trò chơi và thi đấu trong các buổi tập nhằm kích thích, tạo hứng thú người tập; cải tiến hình thức tổ chức tập

luyện: tăng cường các hình thức tập luyện các bài tập theo nhóm, các bài tập phối hợp nhóm; có chính sách động viên, khuyến khích và kích thích tính chuyên cần của sinh viên.

Biện pháp 7: Tăng cường các hoạt động TDTT ngoại khoá, xây dựng các câu lạc bộ thể thao và tổ chức các giải thể thao

Tuyên truyền nâng cao nhận thức về loại hình hoạt động tập luyện, thi đấu các môn thể thao ngoại khoá; Tổ chức các hoạt động ngoại khoá, góp phần hoàn thiện các nội dung học tập của giờ học chính khoá môn học thể dục và rèn luyện các tiêu chuẩn rèn luyện thân thể; Tổ chức xây dựng các câu lạc bộ TDTT ngoại khóa trong toàn trường trong đội ngũ cán bộ, giảng viên và sinh viên theo các khoa, hoặc theo môn thể thao; Tổ chức hướng dẫn các hoạt động tự tập luyện, tự rèn luyện thể lực cho sinh viên; Mở rộng và tăng cường các hoạt động thi đấu các môn thể thao cho sinh viên, lôi cuốn đông đảo sinh viên tham gia và cổ vũ. Xây dựng các đội tuyển tập luyện và thi đấu thường xuyên.

3. Kiểm chứng lý thuyết các biện pháp đã lựa chọn và xây dựng

Trên cơ sở các biện pháp nâng cao hứng thú trong giờ học GDTC cho sinh viên chuyên ngành Công nghệ thông tin - Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên được lựa chọn và xây dựng như

đã trình bày ở trên, chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn và tọa đàm (02 lần) với 30 chuyên gia về mức độ phù hợp, tính khả thi của các biện pháp lựa chọn. Cụ thể:

- Mức độ phù hợp của các biện pháp nâng cao hứng thú trong giờ học GDTC, đáp ứng các yêu cầu:
 - + Mức độ phù hợp với mô hình quản lý công tác GDTC trong nhà trường.
 - + Mức độ phù hợp với các điều kiện chung của nhà trường.
- Tính khả thi trong triển khai áp dụng của các biện pháp đã xây dựng trong điều kiện thực tiễn của nhà trường, đáp ứng các yêu cầu:
 - + Về định hướng của Ngành Giáo dục và Đào tạo.
 - + Về điều kiện cơ sở vật chất của các nhà trường.
 - + Về điều kiện mô hình tổ chức quản lý chung của nhà trường.
 - + Về điều kiện nguồn nhân lực của nhà trường.

Chúng tôi đã sử dụng thang đo Likert và đưa ra các mức độ ưu tiên ở 5 mức và thang điểm đánh giá kết quả phỏng vấn/tọa đàm với chuyên gia với các mức từ Rất phù hợp/Rất khả thi tới Rất không phù hợp/Rất không khả thi.

Kết quả được trình bày tại bảng 1.

Bảng 1. Kết quả phỏng vấn xác định mức độ phù hợp, tính khả thi của các biện pháp nâng cao hứng thú trong giờ học GDTC cho sinh viên chuyên ngành Công nghệ thông tin Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên (n=30)

TT	Nội dung	Điểm trung bình		So sánh		P
		Lần 1	Lần 2	$\chi^2_{\text{tính}}$	$\chi^2_{\text{bảng}}$	
I.	Về mức độ phù hợp của các biện pháp					
1	Phù hợp mô hình quản lý công tác GDTC	4.88	4.84	5.811	7.815	>0.05
2	Phù hợp điều kiện chung	4.88	4.92	3.487		>0.05
II.	Về tính khả thi trong điều kiện áp dụng (đáp ứng yêu cầu)					
1	Định hướng của các ngành chức năng	5	5	3.488	7.815	>0.05
2	Điều kiện cơ sở vật chất	4.84	4.88	5.815		>0.05
3	Mô hình tổ chức, quản lý chung	4.74	4.8	3.490		>0.05
4	Nguồn nhân lực	4.78	4.78	5.817		>0.05



Để nâng cao hiệu quả tập luyện thể dục thể thao trong trường học các cấp, nâng cao hứng thú học tập, tập luyện cho học sinh, sinh viên là điều kiện tiên quyết

Qua bảng 1 cho thấy:

Về mức độ phù hợp của các biện pháp: Đa số các ý kiến đều xếp ở mức độ Phù hợp cho đến Rất phù hợp (chiếm tỷ lệ từ 96.67% đến 100.00%). Phỏng vấn lần thứ hai cũng cho kết quả tương tự. Hầu hết các ý kiến đều xếp ở mức độ Phù hợp đến Rất phù hợp (chiếm tỷ lệ từ 96.67% đến 100.00%).

Về tính khả thi trong triển khai áp dụng tại nhà trường: Đa số các ý kiến đều xếp ở mức độ Khả thi cho đến Rất khả thi (chiếm tỷ lệ từ 86.67% đến 100.00% ở lần phỏng vấn thứ nhất; 83.33% đến 100.00% ở lần phỏng vấn thứ hai) trong các điều kiện cơ sở vật chất, mô hình tổ chức, nguồn nhân lực của nhà trường.

Khi so sánh kết quả đánh giá của lần 1 và lần 2 cho thấy không có sự khác biệt rõ rệt về mức độ phù hợp, cũng như tính khả thi của các biện pháp trong điều kiện áp dụng ($P > 0.05$).

KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu đã lựa chọn và xây dựng được 07 biện pháp nhằm nâng cao hứng thú trong các giờ học GDTC cho sinh viên chuyên ngành Công nghệ thông tin Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông - Đại học

Thái Nguyên. Các biện pháp đều đảm bảo mức độ phù hợp, tính khả thi trong điều kiện áp dụng tại Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên thông qua ý kiến đánh giá của các chuyên gia, các giảng viên, cán bộ, quản lý tại Nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban chấp hành Trung ương (2011), *Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 01/12/2011 Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020.*
 2. Chính phủ (2015), *Nghị định số 11/2015/NĐ-CP, ngày 31 tháng 01 năm 2015 Quy định về giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong nhà trường.*
 3. Phạm Thành Nghị (2013), *Tâm lý học giáo dục*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
 4. Đồng Văn Triệu, Lê Anh Thơ (2006), *Lý luận phương pháp giáo dục thể chất trong trường học*, Nxb TĐTT, Hà Nội.
 5. Nguyễn Đức Văn (2008), *Phương pháp toán thống kê trong TĐTT*, Nxb TĐTT, Hà Nội.
- (Bài nộp ngày 26/8/2024, Phán biện ngày 28/10/2024, duyệt in ngày 28/11/2024)**